TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày: 13/01/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng - Giáo viên.

Bà Vũ Thị Lan Anh - Cán bộ hưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2019/TLST- HS ngày 03/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 98/2019/QĐXXST- HS ngày 30/12/2019, đối với các bị cáo:

1. **Công Thế H**, sinh ngày 20/4/2002. Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Ng. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Công Thế H1, sinh năm 1977 và bà Đàm Thị M, sinh năm 1981; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2019 đến ngày 14/9/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại ở địa phương. (Có mặt)

2. **Trần Huy Tr, s**inh ngày 23/10/2002. Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Ng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Trần Huy T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2019 đến ngày 14/9/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Công Thế H là ông Công Thế H1, sinh năm 1977 và bà Đàm Thị M, sinh năm 1981; là bố mẹ đẻ của bị cáo; Do ông Công Thế H1 được uỷ quyền làm đại diện.

HKTT: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Ng.

Người bào chữa cho bị cáo Công Thế H là ông Trần Thọ Đ - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Huy Tr là ông Trần Huy T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; là bố mẹ đẻ của bị cáo Do ông Trần Huy T được uỷ quyền làm đại diện.

HKTT: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Ng.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Huy Tr là ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện nơi các bị cáo sinh sống: UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Ng. Do ông Nguyễn Văn Kh - Chủ tịch UBND xã làm đại diện (Có đơn xin vắng mặt).

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000.

2. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 2000.

3. Anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 2001.

Đều ĐKHK: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh L.

4. Cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 2002.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hoàng Ph: Bà Quàng Thị Ph, sinh năm 1970 (là mẹ cháu Ph).

Đều ĐKHK: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh L.

5. Cháu Hoàng Xuân H, sinh năm 2002.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Xuân H: ông Hoàng Xuân Ph, sinh năm 1979 (là bố cháu H).

Đều ĐKHK: Thôn B, xã L, huyện Th, tỉnh H.

(Tất cả người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019, Công Thế H, sinh ngày 20/4/2002 và Trần Huy Tr sinh ngày 23/10/2002 đến làm nhân viên phục vụ tại nhà hàng S có địa chỉ ở Phố H, thị trấn H, huyện Th, tỉnh B. Quá trình làm việc tại nhà hàng S, Tr và H ăn, ngủ, nghỉ cùng các nhân viên khác làm ở quán gồm: cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 26/5/2002; anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 2001; anh Nguyễn Thành N, sinh năm 2000 cùng trú tại H, xã N, huyện S, tỉnh L; cháu Hoàng Xuân H, sinh ngày 08/9/2002 trú tại thôn B, xã L, huyện Th, tỉnh H. Khoảng 01 giờ ngày 01/9/2019, H và Tr do chơi điện tử trên điện thoại, thức khuya không ngủ được nên ra ban công tầng 3 nói chuyện. Tại đây, cả hai nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của các nhân viên cùng làm để chia nhau lấy tiền tiêu xài cá nhân. H và Tr đi vào phòng ở tầng 3 thấy mọi người đều đã ngủ nên lấy ba lô chuẩn bị tư trang cá nhân rồi xuống lấy chứng minh thư nhân dân tại quầy lễ tân ở tầng 1. Sau đó, cả hai quay lên tầng 2 và tầng 3 để trộm cắp tài sản. Tại tầng 3, H lấy 01 điện

thoại Rimdi note7 màu xanh của cháu Ph để trong ba lô ở đầu giường; 01 điện thoại Iphone 6 để ở đầu giường và 200.000đ của anh N để trong ba lô sát giường của anh N; Tr nâng đầu B để H lấy 01ví da của anh B bên trong có 1.600.000đ, còn Tr lấy 01 điện thoại Iphone 6S của anh B, 01 điện thoại Iphone 6S của anh H2 để ở đầu giường. Tại tầng 2, Tr lấy được 01 điện thoại Iphone 6 của cháu H3 để ở ghế sát đầu giường. Sau khi trộm cắp được số tài sản nêu trên, Tr và H bỏ về nhà ở Ng.

Ngày 06/9/2019, nhận thấy hành vi của mình là sai trái và không thể trốn tránh nên Tr và H đã Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Ngh đầu thú và giao nộp gồm 05 điện thoại và 1.800.000đ là toàn bộ tài sản đã trộm cắp được ở trên.

Ngày 09/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ban hành yêu cầu định giá số 55 đề nghị Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành xác định giá trị 05 chiếc điện thoại mà Tr và H đã trộm cắp được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 51 ngày 12/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: Tổng giá trị tài sản (05 chiếc điện thoại) là 13.000.000đ**.**

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, Trần Huy Tr và Công Thế H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 92/CTr-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo: Công Thế H và Trần Huy Tr về tội *"Trộm cắp trài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo xác nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Trước khi phạm tội các bị cáo không bàn bạc mà chỉ do tức thời nên nảy sinh lòng tham. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Cũng tại phiên toà hôm nay ông Công Thế H1 và ông Trần Huy T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Công Thế H và Trần Huy Tr các ông xác nhận việc điều tra truy tố của các cơ quan tố tụng đối với hai bị cáo là đúng người đúng tội đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà hôm nay ông xác nhận lời khai nhận tội của các bị cáo là đúng như hành vi phạm tội của các bị cáo. Các ông đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh nhân thân của các bị cáo, các bị cáo khi phạm tội đang ở tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, các ông đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội chuộc lại lỗi lầm.

Cũng tại phiên toà, ông Trần Thọ Đ là người bào chữa cho bị cáo Công Thế H vắng mặt, trong bản luận cứ ông xác định việc điều tra truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh, tính chất và mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo ở tuổi vị thành niên mà cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ông Nguyễn Văn H là người bào chữa cho bị cáo Trần Huy Tr xác định việc điều tra truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh, tính chất và mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo ở tuổi vị thành niên mà cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Cũng tại phiên toà hôm nay đại diện nơi các bị cáo sinh sống là UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Ng, do ông Nguyễn Văn Kh - Chủ tịch UBND xã làm đại diện có đơn xin vắng mặt, trong đơn ông trình bày cả hai bị cáo là công dân của xã Q, các bị cáo từ nhỏ đến nay sinh sống tại địa phương là công dân tốt. Nay các bị cáo có hành vi trộm cắp trên đại bàn huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, các bị cáo còn ở tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nay Toà án đưa ra xét xử đối với hai bị cáo, ông đại diện cho UBND xã đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho cả hai bị cáo để tạo điều kiện cho hai bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Công Thế H và Trần Huy Tr. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Công Thế H và Trần Huy Tr Phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Điều 90; 91; 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Công Thế H và Trần Huy Tr mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 16 tháng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có tranh luận gì với bản luận tội mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử phạt mức

án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm nhưng là giản đơn, không có sự câu kết phân công, các bị cáo đều cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội vì vậy khi quyết định hình phạt cáo đều chịu trách nhiệm ngang nhau.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đều nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên cả hai đã đến Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Ngh đầu thú và giao nộp gồm: 05 điện thoại và 1.800.000đ là toàn bộ tài sản đã trộm cắp được. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Mặt khác cả hai bị cáo khi phạm tội còn đang ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hơn nữa tại phiên toà hôm nay những người bị hại, đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên toà nhưng đều có đơn xác nhận toàn bộ tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trao trả lại toàn bộ tài sản cho những bị hại trên. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xá hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục quán lý vẫn có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với người phạm tội. Xong xét thấy, các bị cáo ở tuổi vị thành niên nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay tất cả những người bị hại, người đại diện đều cón đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn đề nghị đều xác nhận tài sản do các bị cáo chiếm đoạt nay các bị hại đã được cơ quan điều tra giao trả và các bị hại đã nhận lại đủ tài sản không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét là phù hợp.

[4] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Công Thế H và Trần Tr Huy phạm tội "Tộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm b, i, s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, 91, 101 BLHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo:

Công Thế H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng.

Trần Huy Tr 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng.

Giao bị cáo Công Thế H và Trần Huy Tr cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Ngh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 *(Hai)* lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc bị cáo Công Thế H do ông Công Thế H1 đại diện phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Trần Huy Tr do ông Trần Huy T đại diện phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *CA huyện Thuận Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Thuận Thành;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*